

Số: LQSL_96/21h40/DBQG

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 21 giờ ngày 19/5 đến 21 giờ ngày 20/5), khu vực các tỉnh Bắc Bộ đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Pa Vệ Sử 93,2mm (Lai Châu); Túc Đán 117,4mm (Lào Cai); Tân Pheo 192,4mm (Phú Thọ); Ninh Lai 187,2mm (Tuyên Quang); Bình Sơn 159mm (Thái Nguyên); Cù Vân 119,4mm (Thái Nguyên); Quyết Thắng 94,6mm (Lạng Sơn); Cửa Ông 65,1mm (Quảng Ninh); Bộ Hạ (BĐ) 99,2mm (Bắc Ninh); ...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh Bắc Bộ đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 20-50mm, có nơi trên 90mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 21h40

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Hoàng Minh

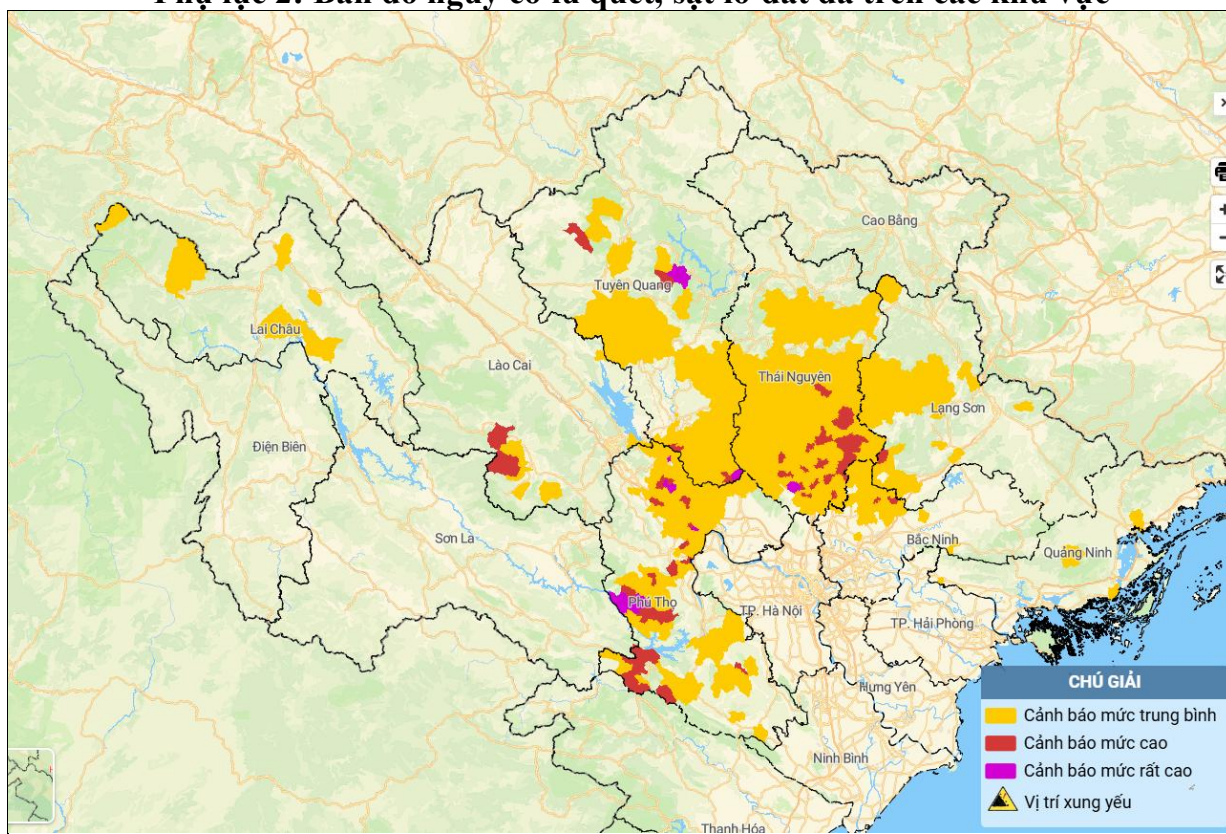
PHỤ LỤC

**Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra
lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới**

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Lai Châu	Bum Nưa, Bum Tở, Khổng Lào, Nậm Cuối, Nậm Mạ, Nậm Tắm, P. Tân Phong, Phong Thổ, Thu Lũm, Tủa Sín Chải
2	Phú Thọ	Đoan Hùng, Đức Nhân, Phùng Nguyên, Quảng Yên, Tân Pheo, Tây Cốc; Bao La, Cẩm Khê, Cao Sơn, Hoàng Cương, Kim Bôi, Lâm Thao, Long Cốc, Mai Châu, Mai Hạ, P. Phong Châu, Pà Cò, Quy Đức, Tân Mai, Thanh Ba, Thanh Sơn, Thanh Thủy, Thọ Văn, Văn Miếu, Vân Sơn, Vạn Xuân, Võ Miếu; Bản Nguyên, Bằng Luân, Bình Phú, Cao Phong, Chân Mộng, Chí Đám, Chí Tiên, Cự Đồng, Đại Đình, Dân Chủ, Đạo Trù, Đào Xá, Đông Lương, Đông Thành, Dũng Tiến, Hải Lựu, Hiền Quan, Hợp Kim, Hợp Lý, Hùng Việt, Hương Cần, Hy Cương, Khả Cửu, Lạc Sơn, Lập Thạch, Liên Minh, Liên Sơn, Lương Sơn, Mường Bi, Mường Động, Mường Vang, Nậm Sơn, P. Âu Cơ, P. Hòa Bình, P. Kỳ Sơn, P. Nông Trang, P. Phú Thọ, P. Tân Hòa, P. Thống Nhất, P. Vân Phú, P. Việt Trì, Phú Khê, Phú Mỹ, Phù Ninh, Sơn Đông, Sông Lô, Tam Nông, Tam Sơn, Tân Lạc, Thái Hòa, Thượng Cốc, Tiên Lương, Toàn Thắng, Trạm Thán, Văn Lang, Xuân Đài, Xuân Lũng, Yên Kỳ, Yên Lãng, Yên Thủy, Yên Trị
3	Lào Cai	<i>Gia Hội, Trạm Tấu;</i> Mường Lai, P. Nghĩa Lộ, Phình Hồ, Tà Xi Láng, Thác Bà
4	Tuyên Quang	Lâm Bình, Sơn Thủy; <i>Bình An, Nậm Dịch, Nhữ Khê;</i> Bạch Xa, Bằng Hành, Bình Ca, Bình Xa, Cao Bồ, Chiêm Hóa, Đồng Tâm, Đông Thọ, Đồng Yên, Hàm Yên, Hòa An, Hồng Sơn, Hùng An, Hùng Lợi, Kiên Đài, Kiến Thiết, Kim Bình, Liên Hiệp, Linh Hồ, Lực Hành, Minh Quang, Minh Thanh, P. An Tường, P. Bình Thuận, P. Minh Xuân, Phú Lương, Phù Lưu, Sơn Dương, Tân An, Tân Quang, Tân Thanh, Tân Trào, Thái Bình, Thượng Sơn, Tiên Yên, Tri Phú, Trung Hà, Trung Sơn, Trường Sinh, Vị Xuyên, Vĩnh Tuy, Yên Nguyên, Yên Phú
5	Thái Nguyên	Tân Cương; <i>An Khánh, Đại Phúc, Dân Tiến, Đồng Hỷ, La Hiên, Nam Hòa, Nghinh Tường, P. Bá Xuyên, P. Bách Quang, P. Gia Sàng, P. Phan Đình Phùng, P. Sông Công, Phú Bình, Quang Sơn, Tân Khánh, Trại Cau, Tràng Xá, Văn Hán, Vô Tranh, Yên Bình;</i> Bạch Thông, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Chợ Mới, Côn Minh, Cường Lợi, Đại Từ, Điềm Thụy, Định Hóa, Đồng Phúc, Đức Lương, Hiệp Lực, Hợp Thành, Kha Sơn, Kim Phụng, La Bằng, Lam Vỹ, Na Rì, Nghĩa Tá, P. Bắc Kạn, P. Đức Xuân, P. Linh Sơn, P. Phô Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Đình, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phủ Thông, Phú Xuyên, Phượng Tiến, Quân Chu, Sảng Mộc, Tân Kỳ, Tân Thành, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thanh Thịnh, Thượng Minh, Trần Phú, Trung Hội, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vĩnh

		Thông, Võ Nhai, Xuân Dương, Yên Phong, Yên Trạch
6	Lạng Sơn	<i>Yên Bình</i> ; Bắc Sơn, Bằng Mạc, Bình Gia, Chi Lăng, Công Sơn, Diềm He, Đoàn Kết, Hoàng Văn Thụ, Hội Hoan, Hồng Phong, Hưng Vũ, Hữu Lũng, Na Sầm, Tân Tri, Tân Văn, Thiện Hòa, Thiện Long, Thiện Tân, Thiện Thuật, Tuấn Sơn, Văn Lãng, Văn Nham, Văn Quan, Vũ Lăng, Vũ Lễ
7	Quảng Ninh	Đông Ngũ, Kỳ Thượng, P. Cửa Ông, P. Đông Triều
8	Bắc Ninh	<i>Bố Hạ, Kép</i> ; Đông Kỳ, Đông Phú, Hoàng Vân, Lạng Giang, Mỹ Thái, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Tụ Lạn, P. Văn Hà, P. Việt Yên, Phúc Hòa, Quang Trung, Tam Tiến, Tân Yên, Tiên Lục, Trường Sơn, Xuân Lương, Yên Thế

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)